**HỒ SƠ XIN VISA KẾT HÔN HÀN QUỐC**

Bạn cần xác định được mình thuộc trường hợp xin visa kết hôn nào để chuẩn bị giấy tờ phù hợp. Theo đó, có 3 trường hợp cụ thể như sau:

**Trường hợp 1: Xin cấp mới visa Hàn Quốc diện kết hôn**

Hồ sơ xin cấp visa Hàn Quốc kết hôn diện này bao gồm:

**Hồ sơ cơ bản:**

*Phía người mời cần chuẩn bị:*

* Giấy xác nhận quan hệ hôn nhân, xác nhận quan hệ gia đình, xác nhận cơ bản, giấy chứng nhận con dấu cá nhân, photo chứng minh thư.
* Thư mời, bảo lãnh, bản khai bổ sung về tài chính (theo mẫu, có đóng cá nhân).
* Giấy chứng nhận chương trình kết hôn quốc tế.

*Phía người được mời cần chuẩn bị:*

* Hộ chiếu gốc, đơn xin cấp visa, ảnh 3×4, photo CMND
* Ảnh cưới và ảnh gia đình (nếu không có thì phải trình bày lý do bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh)
* Giấy ghi chú kết hôn/ đăng ký kết hôn, hộ khẩu, khai sinh (dịch công chứng)
* Bản khai(có mẫu sẵn – dịch tiếng Anh/ tiếng Hàn)

*Hồ sơ 2 bên cần chuẩn bị:*

* Lý lịch tư pháp – lý lịch tư pháp của người Việt Nam cần dịch công chứng và nộp kèm bản gốc.
* Giấy khám sức khỏe  *–*Giấy khám sức khỏe tổng quát do bệnh viện lớn cấp, có nội dung kiểm tra thần kinh, máu và các bệnh truyền nhiễm (trường hợp không có nội dung trên cần nộp kèm phiếu kiểm tra riêng); nếu giấy khám sức khỏe bằng tiếng Việt phải dịch sang tiếng Anh, công chứng và nộp kèm bản gốc; giấy có hiệu lực trong 6 tháng.

**Hồ sơ chứng minh công việc, tài chính và nhà ở của người mời:**

*Các loại giấy tờ chung (Bắt buộc)*

* Giấy xác nhận thông tin tín dụng do Hiệp hội Ngân hàng toàn quốc cấp
* Giấy xác nhận đóng thuế thu nhập cá nhân (do phòng thuế cấp)
* Giấy chứng nhận sở hữu nhà đất (trường hợp nhà chính chủ), hợp đồng thuê nhà và giấy chứng nhận sở hữu nhà đất của nhà thuê (trường hợp nhà thuê)

*Các loại giấy tờ chứng minh nghề nghiệp (Bắt buộc)*

* Hồ sơ chứng minh khả năng giao tiếp tiếng Hàn Quốc của người được mời
* Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn Quốc TOPIK (cấp I) do Viện giáo dục quốc tế quốc gia Hàn Quốc cấp *hoặc* Chứng chỉ chương trình học tiếng Hàn Quốc do Trung tâm ngoại ngữ Sejong cấp (\*\*)
* Trường hợp được miễn cần có đơn trình bày đồng thời nộp kèm các giấy tờ chứng minh.

*Các loại giấy tờ khác (Bắt buộc)*

* Trường hợp đã từng kết hôn: Quyết định ly hôn, giấy chứng tử… (dịch công chứng)
* Trường hợp kết hôn thông qua sự giới thiệu của Trung tâm môi giới: Giấy giới thiệu của người đại diện trung tâm môi giới (có đóng dấu cá nhân), Giấy phép hoạt động môi giới kết hôn do cơ quan có thẩm quyền ban hành, Giấy xác nhận đăng ký kinh doanh của trung tâm môi giới, Giấy chứng nhận dấu cá nhân và photo CMND của người đại diện.

***Lưu ý: Những trường hợp sau được miễn chứng chỉ năng lực tiếng Hàn***

* Người được mời có bằng cấp liên quan đến tiếng Hàn
* Người được mời là kiều bào Hàn Quốc
* Người được mời đã từng sống tại Hàn Quốc tối thiểu 1 năm
* Người mời đã từng sống tại Việt Nam tối thiểu 1 năm
* Người mời và người được mời cùng sống tại 1 nước khác tối thiểu 1 năm
* Người mời và người được mời có cùng tiếng mẹ đẻ
* Người mời và người được mời có thể sử dụng chung ngôn ngữ khác ngoài tiếng Hàn (có thể kiểm tra khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ trong quá trình xét duyệt visa)
* Đã có con chung

**Trường hợp 2: Xin cấp mới visa kết hôn dạng giản lược dành cho đối tượng đã đăng ký kết hôn và chung sống tại Việt Nam trên 1 năm**

*Các loại giấy tờ cần chuẩn bị bao gồm:*

* Giấy xác nhận quan hệ hôn nhân, giấy xác nhận quan hệ gia đình và giấy chứng nhận dấu cá nhân
* Đăng ký kết hôn/ ghi chú kết hôn ở Việt Nam (dịch công chứng)
* Thư mời và giấy bảo lãnh (theo mẫu)
* Bản khai của người được mời (theo mẫu – dịch tiếng Anh/ tiếng Hàn)
* Photo hộ chiếu của người mời (trang thông tin chi tiết nhân sự và trang visa Việt Nam) hoặc bản sao thẻ tạm trú
* Giấy khai sinh của con (nếu có – dịch công chứng)
* Photo CMND của người được mời

Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ cần thiết để xin visa Hàn Quốc theo từng trường hợp

**Trường hợp 3: Xin cấp lại visa kết hôn (dành cho đối tượng đã từng xin visa kết hôn nhưng chưa có thẻ cư trú nước ngoài hoặc thẻ cư trú bị mất/ hết hạn)**

*Các loại giấy tờ cần chuẩn bị bao gồm:*

* Thư mời và giấy bảo lãnh (theo mẫu, có đóng dấu cá nhân)
* Giấy xác nhận quan hệ hôn nhân, giấy xác nhận quan hệ gia đình và giấy xác nhận dấu cá nhân
* Giấy đăng ký kết hôn/ ghi chú kết hôn ở Việt Nam (dịch công chứng)
* Photo hộ chiếu/ CMND của người mời
* Photo hộ chiếu của người được mời (trang thông tin chi tiết nhân sự và trang visa kết hôn)
* Photo thẻ cư trú nước ngoài của người được mời
* Đơn trình bày lý do xin cấp lại visa (dịch tiếng Anh/ Hàn trong trường hợp viết bằng tiếng Việt)
* Photo CMND của người được mời.

**2. Những lưu ý khi xin visa kết hôn Hàn Quốc**

* Các loại giấy tờ bắt buộc do bên phía Hàn Quốc cung cấp phải là bản gốc, cấp không quá 3 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ. Phía Việt Nam, giấy tờ dịch công chứng có giá trị trong 6 tháng.
* Hồ sơ xin visa kết hôn Hàn Quốc được xét duyệt trong thời gian rất dài, do đó đây chính là loại visa được phía Hàn xét duyệt rất chặt chẽ. Thông thường, sau 40 ngày từ ngày nộp hồ sơ thì mới có kết quả trả về.
* Trường hợp không nằm trong diện miễn phỏng vấn thì bạn sẽ có một buổi phỏng vấn rơi vào ngày 39. Nội dung phỏng vấn sẽ xoay quanh tính đồng nhất giữa câu trả lời của hai bên, người Việt và người Hàn. Cụ thể sẽ có những câu hỏi:
* Anh/chị quen nhau vào thời gian nào?
* Hoàn cảnh gặp nhau ra sao?
* Sở thích của cả hai như thế nào?
* Công việc của cả hai là gì?
* Mục đích xin visa kết hôn của anh/chị là gì?
* Gia đình vợ/chồng có mấy anh chị em?…